TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69**/2018/HS-ST

Ngày 11- 9- 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Loan.

Ông Nguyễn Ngọc Trứ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tươi- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị P**, sinh ngày tháng năm 1980 tại xã Đ, huyện H, tỉnh B. Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn ĐV, xã Đ, huyện H, tỉnh B; nghề

nghiệp: Làm ruộng; trình độ V hoá (học vấn): Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm V S (đã chết) và bà: Đào Thị Th, sinh năm 1940; có chồng: Tạ Quốc V, sinh năm 1970 và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang- Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Tạ Quốc V, sinh năm 1970; TQ: Thôn ĐV, xã Đ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang- Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982; TQ: Xóm S, xã H, huyện P, tỉnh T - Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

+ Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; TQ: Thôn S, xã L, huyện H, tỉnh B - Vắng mặt.

+ Người giám định: Ông Hoàng Xuân Phú, ông Nguyễn Văn Tuyến- Giám định viên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 03/6/2018, tại nhà ở của Phạm Thị P, sinh năm 1980 ở Thôn ĐV, xã Đ, huyện H, tỉnh B. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang P đang bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 ở Xóm S, xã H, huyện P, tỉnh T. Vật chứng thu giữ gồm: thu tại túi quần bên phải T đang mặc 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có khóa rãnh bằng nhựa, có viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá, T khai nhận đó là ma túy đá T vừa mua của P với số tiền 200.000đ; thu giữ tại bàn uống nước nhà P số tiền: 200.000 đồng, P khai nhận là tiền bán ma túy cho T mà có. Ngoài ra, P tự giác giao nộp: 01 túi ni lon màu xanh, một đầu có khóa rãnh bằng nhựa bên trong có: 01 túi ni lon màu trắng một đầu có khóa rãnh bằng nhựa, có viền màu đỏ bên trong có 05 viên nén màu hồng đỏ trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" nghi là ma túy; 11 túi ni lon màu trắng, một đầu có khóa rãnh bằng nhựa (trong có 05 túi có đường viền

màu đỏ) bên trong các túi ni lon đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có khóa rãnh bằng nhựa, có viền màu đỏ bên trong chứa: 04 túi ni lon màu trắng một đầu có khóa rãnh bằng nhựa, có viền màu đỏ bên trong 04 túi ni lon đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. P khai nhận đó là số ma túy của P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong số vật chứng trên trong phong bì ký hiệu "QT1" và QT2".

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thị P, kết quả:

- Thu giữ tại ngăn bàn trang điểm trong phòng ngủ của vợ chồng Phạm Thị P 01 chiếc ví cầm tay nhiều màu có khóa kéo, bên trong có chứa 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có khóa rãnh bằng nhựa đường viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (dạng đá); 01 túi ni lon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong chứa 10 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" nghi là ma túy tổng hợp.

- Thu giữ tại ngăn kéo kệ ti vi trong phòng ngủ của P: 01 ví cầm tay màu nâu có hoa V màu nâu đen khóa kéo bên trong có chứa 02 túi ni lon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa đường viền màu đỏ bên trong cả hai túi ni lon đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (dạng đá); 02 túi ni lon màu xanh, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong mỗi túi đều chứa 198 viên nén màu hồng đỏ và 02 viên nén màu xanh, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi ni lon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong có chứa 200 (viên) nén màu hồng đỏ và 02 viên nén màu xanh, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi ni lon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong có chứa 90 viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" nghi là ma túy tổng hợp; 02 cân tiểu ly điện tử (một cân màu đen và một cân màu trắng); 83.650.000 đồng; 01 khẩu súng (dạng súng săn) chiều dài 122cm; 01 khẩu súng ngắn (dạng súng bắn bi); 01 hộp tiếp đạn màu đen, bên trong có chứa 19 viên bi hình tròn bằng kim loại màu trắng; 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong có chứa 41 viên bi hình tròn bằng kim loại màu trắng; 01 hộp gỗ màu nâu đỏ, bên trong có chứa 13 viên đạn tự chế dạng cắt tút; 04 thanh kiếm.

Ngày 04/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc

Giang giám định số vật chứng thu giữ khi bắt quả tang và thu giữ khi khám xét; đồng thời trưng cầu giám định đối với 02 khẩu súng tự chế và một số viên bi, viên đạn thu giữ khi khám xét có phải là súng, đạn quân dụng hay không, tính năng tác dụng có gây sát thương hay không?

Tại kết luận giám định số 727/KL-PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận*:*

"- Trong phong bì có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng ***0,042 gam****.*

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT2" đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 (một) túi ni lon màu xanh một đầu có rãnh khóa bặng nhựa:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 06 (sáu) túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng ***0,493 gam.***

- Tinh thể màu trắng đựng trong 05 (năm) túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng ***0,467 gam.***

- 05 (năm) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" dựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng : ***0,462 gam.***

- Tinh thể màu trắng đựng trong 04 (bốn) túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng ***: 0,709 gam.***

Trong hộp giấy có ký hiệu "KX1" đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) ví cầm tay nhiều màu, có khóa kéo:

*- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng****: 3,730 gam.***

- 10 (mười) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" đựng trong 01 túi ni lon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng : ***0,933 gam.***

Trong 01 (một) ví cầm tay màu nâu, có hoa V màu đen và khóa kéo:

- *Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ có khối lượng* ***4.808 gam*** *là chất ma túy Methamphetamine.*

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ có khối lượng ***7,417 gam không phải là chất ma túy****.*

- 602 (sáu trăm linh hai) viên nén màu hồng đỏ và màu màu xanh, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" đựng trong 03 (ba) túi ni lon màu xanh một đầu của mỗi túi đều rãnh khóa bằng nhựa (số lượng viên nén trong 03 (ba) túi được mô tả chi tiết tại phần II, đối tượng gửi giám định, mục 2.3) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng ***58,850 gam.***

- 90 (chín mươi) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" đựng trong 01 túi ni lon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng ***8,499 gam****".*

Tại kết luận giám định số 722/KL-PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *"Khẩu súng gửi đến giám định là súng săn, không phải vũ khí quân dụng và không có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng; Khẩu súng gửi đến giám định là súng bắn các viên bi tròn bằng lực đẩy của hơi gas, không phải vũ khí quân dụng và không có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. 13 (mười ba) viên đạn và 41 viên bi hình tròn gửi đến giám định không phải đạn quân dụng".*

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Phạm Thị P khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 03/6/2018, P đang ở nhà thì có Nguyễn Văn T là bạn của vợ chồng P đi cùng một người sau này P biết tên là T. T hỏi "chồng P đâu", P nói "đang ngủ" và T hỏi P "chỗ nào bán ma túy để T mua vì T đến cơn nghiện", thấy vậy P trả lời "P có cầm ma túy của chị T", T bảo P để cho 200.000 đồng ma túy và P đã đồng ý. P vào trong phòng ngủ của vợ chồng P ở tầng một lấy chiếc ví da màu đỏ trong ngăn kéo kệ ti vi rồi lấy 01 túi ni lon màu xanh có rãnh khóa ở trong ví ra rồi đi ra phòng khách, còn chiếc

ví màu đỏ P cất ở ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng ngủ. Tại bàn uống nước P lấy 01 túi ni lon màu trắng có rãnh khóa bên trong chứa ma túy đá trong chiếc túi ni lon màu xanh đưa cho T, T cầm túi ma túy P đưa và để 200.000 đồng trên bàn uống nước. Sau đó, bị Cơ quan điều tra vào bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy, P khai: Khoảng 21 giờ ngày 01/6/2018, P đang ở nhà thì T là người quen của P ở Thái Nguyên (P không biết rõ họ, tuổi và địa chỉ cụ thể nhà T) gọi điện thoại bảo P đến khu vực đầu cầu H, P, T để nhờ việc. P đi xe máy một mình đến gặp T. Tại đây, T bảo P cầm hộ hai chiếc ví (một chiếc ví màu nâu và 01 chiếc ví màu đỏ) mang về cất hộ đến chủ nhật tức ngày 03/6/2018 thì T đến lấy. P hỏi hai chiếc ví chứa gì, thì T nói với P là "thuốc giảm cân", P không kiểm tra hai chiếc ví và mang về nhà cất. Đến 08 giờ ngày 02/6/2018, P bỏ hai chiếc ví của T kiểm tra thì thấy bên trong hai chiếc ví T gửi đều chứa ma tổng hợp (dạng đá) và nhiều viên hồng phiến (Lý do P biết là vì chồng P là Tạ Quốc V bị nghiện ma túy khoảng hơn hai năm, vài lần nhìn thấy chồng sử dụng nên P biết hai loại ma túy này). Đến ngày 03/6/2018, khi thấy T hỏi mua ma túy, do cần tiền chi tiêu gia đình nên P đã đồng ý và bán cho T 200.000 đồng loại ma túy tổng hợp dạng đá và bị bắt quả tang.

Nguyễn Văn T khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 03/6/2018, T nhờ Nguyễn V T, sinh năm 1984 ở Thôn S, xã L, huyện Hiệp Hòa chở xe máy đến nhà P để mua ma túy. Tại phòng khách nhà P, T hỏi mua 200.000đ ma túy đá và P đồng ý đưa cho T 01 túi ni lon bên trong có chứa ma túy đá, do P bảo T để tiền ở bàn uống nước nên T đã để 200.000 đồng ở bàn uống nước nhà P, ngay sau đó Cơ quan điều tra vào bắt quả tang thu giữ vật chứng và số tiền 200.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định số tiền: 83.650.000 đồng thu giữ tại két của gia đình Phạm Thị P, là của anh Tạ Văn Đ, sinh năm 1980 ở Thôn ĐV, xã Đ, huyện H là em họ anh V gửi từ hôm trước khi P bị bắt quả tang. Nên ngày 09/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại anh Đ số tiền trên.

Từ hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý và Tàng trữ trái phép chất ma tỳy nờu trên của Phạm Thị P, tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS- HH ngày 13/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo ra tr- ớc Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa để xét xử về tội "Tàng trữ trái

phép chất ma tuý" và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo khoản 3 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy, như cáo trạng truy tố và nội dung vụ án đã tóm tắt nêu trên, rất hối hận về việc làm của mình, thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo điểm b khoản 3 Điều 249 và điểm khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"và phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Phạm Thị P từ 10 năm tù đến 10 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và "Mua bán trái phép chất ma tuý", buộc bị cáo Phạm Thị P phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội từ 12 năm tù đến 13 năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 03/6/2018.

Phạt Phạm Thị P 05 (Năm) triệu đồng sung công quỹ Nhà nước về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- *Về vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì được niêm phong đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có ký hiệu "QT1" và "QT2" bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 khối hình hộp chữ nhật được dán giấy trắng, ký hiệu KX1 đã niêm phong được đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Bắc Giang bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử màu đen, có chữ "POCKET SCALE", cân đã cũ qua sử dụng; 01 cân điện tử màu trắng, có dán lớp nilon màu xanh trên đĩa cân, cân đã qua sử dụng; 01 khẩu súng ngắn màu đen, loại súng bắn bi, trên thân súng 871072; 01 hộp tiếp đạn màu đen, bên trong chứa 19 (mười chín) viên bi kim loại hình tròn màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu đỏ, bên trong chứa 41 (bốn mươi mốt) viên bi kim loại hình tròn màu trắng; 01 khẩu súng săn, có dây đeo, chiều dài 122cm, có báng súng bằng gỗ sơn màu đỏ, trên thân súng có chữ "STEVENS"; 04 (bốn) thanh kiếm đều có vỏ bao bằng nhựa là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang Phạm Thị P được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu "T" được đóng dấu đỏ của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang là số tiền do bị cáo thu lời bất chính mà có.

+ Đối với 01 hộp gỗ màu nâu đỏ, bên trong chứa 13 (mười ba) viên đạn dạng cát tút, một đầu mỗi viên đạn đều có bọc bằng kim loại màu vàng, phần còn lại của các viên đận đều được bọc bằng vỏ nhựa, trong đó có 11 (mười một) viên đạn được bọc bằng vỏ nhựa màu đỏ, 02 (Hai) viên đạn được bọc bằng vỏ nhựa màu xanh đã được chuyển giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang, đề nghị Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang xử lý theo quy định của pháp luật đối với đạn, chất nổ.

- *Về án phí:* áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Phạm Thị P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo các

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo và mức án do kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có hành vi bán trái phép 0,042 gam ma túy Methamphetamine cho Nguyễn V T với giá 200.000 đồng; ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ 78,993 gam ma túy Methamphetamine. Bị cáo khai cất giữ ma túy giúp cho một người quen tên là T ở Thái Nguyên nhưng không biết rõ họ, tuổi và địa chỉ cụ thể nhà T, ngày 03/6/2018 khi thấy Nguyễn Văn T hỏi mua ma túy, do cần tiền chi tiêu gia đình nên bị cáo đã đồng ý và bán cho T 200.000 đồng loại ma túy tổng hợp dạng đá thì bị bắt quả tang. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận cho bị cáo Phạm Thị P phạm tội "Tàng trữ, mua bán ***trái phép chất ma tuý"*** và phạm tội "Mua bán ***trái phép chất ma tuý"***, theo khoản 3 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có bố đẻ tham gia quân tình nguyện Việt Nam giúp Lào được tặng thưởng kỷ niệm chương theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà n- ớc, gây tác hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khoẻ của con ng- ời, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con ng- ời, bản sắc văn hoá, thuần phong mỹ tục của dân tộc, phá hoại hạnh phúc gia đình, tác động nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội mà Đảng và Nhà n- ớc ta luôn trú trọng đấu tranh ngăn chặn. Hành vi phạm tội của bị cáo còn là mầm mống của các loại tội phạm khác có thể xảy ra, ảnh h- ởng tới lao động sản xuất, gây hoang mang dao động và làm bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và góp phần ngăn đe phòng ngừa chung. Xét về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ thành phần dân lao động, cú trình độ văn hoá lớp 5/12- có đầy đủ nhận thức và ý thức pháp

luật về tác hại của chất ma tuý đối với con ng- ời, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, vì vậy cũng cần chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi l- ợng hình.

Đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt bổ sung để phạt tiền sung vào công quỹ Nhà nước về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

- *Về vật chứng của vụ án:*

+ 02 phong bì được niêm phong đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có ký hiệu "QT1" và "QT2" bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 khối hình hộp chữ nhật được dán giấy trắng, ký hiệu KX1 đã niêm phong được đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 cân điện tử màu đen, có chữ "POCKET SCALE", cân đã cũ qua sử dụng; 01 cân điện tử màu trắng, có dán lớp nilon màu xanh trên đĩa cân, cân đã qua sử dụng; 01 khẩu súng ngắn màu đen, loại súng bắn bi, trên thân súng 871072; 01 hộp tiếp đạn màu đen, bên trong chứa 19 (mười chín) viên bi kim loại hình tròn màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu đỏ, bên trong chứa 41 (bốn mươi mốt) viên bi kim loại hình tròn màu trắng; 01 khẩu súng săn, có dây đeo, chiều dài 122cm, có báng súng bằng gỗ sơn màu đỏ, trên thân súng có chữ "STEVENS"; 04 (bốn) thanh kiếm đều có vỏ bao bằng nhựa là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang Phạm Thị P được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu "T" được đóng dấu đỏ của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang là số tiền do bị cáo thu lời bất chính mà có, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01 hộp gỗ màu nâu đỏ, bên trong chứa 13 (mười ba) viên đạn dạng cát tút, một đầu mỗi viên đạn đều có bọc bằng kim loại màu vàng, phần còn lại của các viên đận đều được bọc bằng vỏ nhựa, trong đó có 11 (mười một) viên đạn được bọc bằng vỏ nhựa màu đỏ, 02 (Hai) viên đạn được bọc bằng vỏ nhựa màu xanh đã được chuyển giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang, đề

nghị Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang xử lý theo quy định của pháp luật đối với đạn, chất nổ.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên là T theo lời khai của Phạm Thị P, do P không biết địa chỉ cụ thể của T ở đâu nên không có căn cứ xác minh và xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T có hành vi mua ma túy của P để sử dụng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 17/7/2018, Trưởng công an huyện Hiệp Hòa đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về nguồn gốc 02 khẩu súng và 04 thanh kiếm và số đạn thu được khi khám xét là của Tạ Quốc V (chồng P), P không biết gì về số súng, đạn và kiếm này nên không xem xét, xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 02 khẩu súng, số đạn và 04 thanh kiếm của Tạ Quốc V, ngày 17 tháng 7 năm 2018, Trưởng Công an huyện Hiệp Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V về hành vi này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị P phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** *và phạm tội* ***"Mua bán trái phép chất ma tuý".***

1. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249; khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Phạm Thị P **10** (Mười) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; **02** (Hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và "Mua bán trái phép chất ma tuý", buộc bị cáo Phạm Thị P phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là **12 (Mười hai) năm tù**; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 03/6/2018.

Phạt Phạm Thị P 05 (Năm) triệu đồng sung công quỹ Nhà nước về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- *Về vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì được niêm phong đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có ký hiệu "QT1" và "QT2" bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 khối hình hộp chữ nhật được dán giấy trắng, ký hiệu KX1 đã niêm phong được đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử màu đen, có chữ "POCKET SCALE", cân đã cũ qua sử dụng; 01 cân điện tử màu trắng, có dán lớp nilon màu xanh trên đĩa cân, cân đã qua sử dụng; 01 khẩu súng ngắn màu đen, loại súng bắn bi, trên thân súng 871072; 01 hộp tiếp đạn màu đen, bên trong chứa 19 (mười chín) viên bi kim loại hình tròn màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu đỏ, bên trong chứa 41 (bốn mươi mốt) viên bi kim loại hình tròn màu trắng; 01 khẩu súng săn, có dây đeo, chiều dài 122cm, có báng súng bằng gỗ sơn màu đỏ, trên thân súng có chữ "STEVENS"; 04 (bốn) thanh kiếm đều có vỏ bao bằng nhựa là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang Phạm Thị P được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu "T" được đóng dấu đỏ của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang là số tiền do bị cáo thu lời bất chính mà có.

+ Đối với 01 hộp gỗ màu nâu đỏ, bên trong chứa 13 (mười ba) viên đạn dạng cát tút, một đầu mỗi viên đạn đều có bọc bằng kim loại màu vàng, phần còn lại của các viên đận đều được bọc bằng vỏ nhựa, trong đó có 11 (mười một) viên đạn được bọc bằng vỏ nhựa màu đỏ, 02 (Hai) viên đạn được bọc bằng vỏ nhựa màu xanh đã được chuyển giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang, đề nghị Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang xử lý theo quy định của pháp luật đối với đạn, chất nổ.

- *Về án phí:* áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Phạm Thị P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi thi hành án xong. Các khoản tiền phạt hàng tháng cỏc bị cáo còn phải chịu lãi suất theo mức lói suất 10%/năm, t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt biết đ- ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Giang.*
- *VKSND tỉnh Bắc Giang.*
- *VKSND huyện Hiệp Hòa;*
- *Công an Hiệp Hòa.*
- *L- u hồ sơ vụ án.*
- *Bị cáo.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Toàn.